

Bản án số: 164/2022/DS-PT

Ngày: 04 – 7 – 2022

V/v Tranh chấp hui

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Hải Hà

*Các Thẩm phán:* Bà Đinh Cẩm Đào

Ông Dương Hùng Quang

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Ân Tình là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Màu - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 95/2022/TLPT-DS ngày 11 tháng 5 năm 2022 về việc “Tranh chấp hui”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 42/2022/DS-ST ngày 30 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 91/2022/QĐ-PT ngày 30 tháng 5 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Trần Thu H , sinh năm: 1949 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp M , xã T , huyện Đ , tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Ông Đặng Hoàng L , sinh năm: 1961 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp M , xã T , huyện Đ , tỉnh Cà Mau.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị L , sinh năm: 1961 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp M , xã T , huyện Đ , tỉnh Cà Mau.

- *Người kháng cáo:* Bà Nguyễn Thị L và ông Đặng Hoàng L .

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Nguyên đơn bà Trần Thu H trình bày:* Bà có mở các chân hui, ông L và bà L có tham gia cụ thể như sau:

Dây hui 1.000.000 đồng, mở ngày 26/5/2019a1, dây hui gồm 39 chân, 01 tháng khai 01 lần, ông L tham gia 01 chân. Quá trình tham gia đã hốt và còn thiếu 16 lần chưa đóng bằng 16.000.000 đồng.

Dây hui 1.000.000 đồng, mở ngày 01/5/2020a1, dây hui gồm 55 chân, 01 tháng khui 02 lần, ông L tham gia 01 chân. Quá trình tham gia đã hót và còn thiếu 42 lần chưa đóng bằng 42.000.000 đồng. Bà H yêu cầu ông L và bà L cùng có trách nhiệm trả số tiền hui 58.000.000 đồng.

*Bị đơn ông Đặng Hoàng L trình bày:* Ông thừa nhận có tham gia các chân hui như bà H trình bày và thừa nhận còn thiếu số tiền 58.000.000 đồng, nhưng ông không đồng ý trả vì ông L cho rằng con của bà H còn thiếu tiền hui của ông nên ông không có khả năng trả cho bà H .

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị L trình bày:* Bà L thống nhất với lời trình bày của ông L .

*Tại bản án dân sự sơ thẩm số: 42/2022/DS-ST ngày 30 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi Quyết định:*

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 91; Điều 5; Điều 147 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 479 của Bộ luật Dân sự năm 2005; Điều 471 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thu H .

Buộc ông Đặng Hoàng L và bà Nguyễn Thị L phải có nghĩa vụ trả cho bà Trần Thu H số tiền là 58.000.000 đồng (năm mươi tám triệu đồng).

Ngoài ra, án sơ thẩm còn quyết định về chi phí tố tụng, nghĩa vụ thi hành án, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 12/4/2022, bị đơn ông Đặng Hoàng L và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị L kháng cáo với nội dung yêu cầu chị Nguyễn Yến L là con của bà Trần Thu H phải chịu trách nhiệm về số tiền mà bà H khởi kiện ông, bà.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau phát biểu quan điểm:*

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử tiến hành đúng theo quy định của pháp luật tố tụng và các đương sự cũng chấp hành đúng với quyền và nghĩa vụ của các đương sự được pháp luật quy định.

Về nội dung vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự; Không chấp nhận kháng cáo của ông Đặng Hoàng L và bà Nguyễn Thị L , giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của những người tham gia tố tụng.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Xét nội dung kháng cáo: Tại phiên tòa phúc thẩm, ông L và bà L đều thừa nhận còn nợ bà H số tiền hui là 58.000.000 đồng và cho rằng lý do không thanh toán tiền cho bà H là do chị L con của bà H đã cam kết mỗi tháng trả 3.000.000 đồng cho ông bà nhưng chị L không thực hiện nên ông bà không có khả năng thanh toán tiền nợ hui lại cho bà H. Xét mối quan hệ giao dịch giữa ông L, bà L với bà H là thực tế có diễn ra, ông L và bà L thừa nhận có nợ bà H nên bản án sơ thẩm buộc ông L, bà L có nghĩa vụ thanh toán cho bà H số tiền nợ hui 58.000.000 đồng là có căn cứ. Đối với giao dịch giữa ông L và chị L là giao dịch riêng, không liên quan đến giao dịch hui giữa ông L, bà L với bà H nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của ông L và bà L.

[2] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của ông L và bà L, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Như phân tích trên, đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở nên được chấp nhận.

[3] Các Quyết định khác không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết, có hiệu lực pháp luật kể từ thời điểm hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Án phí phúc thẩm: Ông L và bà L được miễn án phí do ông L và bà L là người cao tuổi, theo quy định của pháp luật tại Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của ông Đặng Hoàng L và bà Nguyễn Thị L. Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 42/2022/DS-ST ngày 30 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi.

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 91; Điều 5; Điều 147 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 479 của Bộ luật Dân sự năm 2005; Điều 471 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thu H.

1. Buộc ông Đặng Hoàng L và bà Nguyễn Thị L phải có nghĩa vụ trả cho bà Trần Thu H số tiền là 58.000.000 đồng (năm mươi tám triệu đồng).

Kể từ ngày bà Trần Thu H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Đặng Hoàng L và bà Nguyễn Thị L chậm thi hành khoản tiền trên, thì hàng tháng ông L, bà L còn phải chịu thêm khoản lãi suất chậm thi hành theo mức lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng số tiền và thời gian chậm thi hành.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm và phúc thẩm: Ông Đặng Hoàng L và bà Nguyễn Thị L thuộc trường hợp được miễn nộp án phí.

Các quyết định khác không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục THADS huyện Đầm Dơi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT, (TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Hoàng Thị Hải Hà**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ      THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Dương Hùng Quang      Đinh Cẩm Đào      Hoàng Thị Hải Hà**

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hồ Minh Tấn

Đinh Cẩm Đào

Hoàng Thị Hải Hà

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hồ Minh Tấn

Đinh Cẩm Đào

Hoàng Thị Hải Hà